

Số: /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:
Hoàn chỉnh hạ tầng Khu công nghiệp Tân Phú Thạnh và
Khu công nghiệp Sông Hậu
Hạng mục: Xây dựng hạng mục Đường số 1 và một phần
đường số 6 - giai đoạn 2**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của
Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư
công;*

*Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2026 của
Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;*

*Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết
toán;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính thành phố Cần Thơ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

- Tên dự án: Hoàn chỉnh hạ tầng Khu công nghiệp Tân Phú Thạnh và Khu công nghiệp Sông Hậu.
- Hạng mục: Xây dựng hạng mục Đường số 1 và một phần đường số 6 - giai đoạn 2.
- Chủ đầu tư: Công ty Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Hậu Giang.
- Địa điểm xây dựng: Khu công nghiệp Tân Phú Thạnh, xã Tân Phú Thạnh, Huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (nay là xã Thạnh Xuân, thành phố Cần Thơ).
- Thời gian khởi công, hoàn thành: Ngày 28/8/2022 - Ngày 26/12/2024.

Điều 2. Kết quả đầu tư.

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng.

Số TT	Nội dung	Tổng dự toán hạng mục công trình được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	29.865.402.000	23.511.377.407
1	Chi phí xây dựng	25.647.287.208	22.052.851.596
2	Chi phí thiết bị	77.414.803	80.087.404
3	Chi phí quản lý dự án	372.072.735	-
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.961.050.191	1.180.267.564
5	Chi phí khác	385.415.108	198.170.843
6	Chi phí dự phòng	1.422.162.002	-

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng.

Số TT	Nội dung	Tổng dự toán hạng mục công trình được phê duyệt	Giá trị quyết toán được duyệt
1	2	3	4
	Tổng số	29.865.402.000	23.511.377.407
1	Vốn đầu tư công	29.865.402.000	23.511.377.407
	<i>Vốn ngân sách trung ương</i>		23.511.377.407
-	Vốn ngân sách trung ương năm 2022		21.045.803.600
-	Vốn ngân sách trung ương năm 2023	29.865.402.000	1.703.907.607
-	Vốn ngân sách trung ương năm 2025		681.618.000
-	Số vốn còn được bố trí theo giá trị quyết toán		80.048.200

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: **23.511.377.407** đồng.4.1. Giá trị thực tế: **23.511.377.407** đồng.

4.2. Giá trị quy đổi (nếu có): Không.

Điều 3. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Tài chính, Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và nguồn vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng.

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	23.511.377.407	
1	Vốn đầu tư công	23.511.377.407	
	<i>Vốn ngân sách trung ương</i>	<i>23.511.377.407</i>	
-	Vốn ngân sách trung ương năm 2022	21.045.803.600	
-	Vốn ngân sách trung ương năm 2023	1.703.907.607	
-	Vốn ngân sách trung ương năm 2025	681.618.000	
-	Số vốn còn được bố trí sau quyết toán	80.048.200	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 09 tháng 3 năm 2026:

- Tổng nợ phải thu: **46.642.000** đồng.
- Tổng nợ phải trả: **80.048.200** đồng.

Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

1.3. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của khối lượng thực hiện, đơn giá, giá trị đề nghị thanh toán, tính đúng đắn của số liệu hồ sơ quyết toán; hoàn thành giải quyết công nợ theo đúng quy định.

1.4. Bàn giao tài sản cho đối tượng thụ hưởng để đưa vào khai thác, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật và theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

3. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Tài chính:

- Thực hiện lưu trữ thông tin, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành chặt chẽ, đầy đủ và đúng quy định pháp luật; chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực toàn bộ hồ sơ, số liệu trình phê duyệt quyết toán.

- Hướng dẫn Chủ đầu tư xử lý tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIX, Giám đốc Công ty Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Hậu Giang và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND TP (1);
- Ban Quản lý các KCX&CN CT;
- VP. UBND TP (2H, 3D);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, D.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Công Lý